

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN
QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG**
(Được lưu giữ cùng với Hồ sơ vệ sinh lao động)

Ngày tháng năm

Tại:

Năm.....

TỈNH, THÀNH PHỐ...
CƠ SỞ QMTLĐ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../MTLĐ

..., ngày ... tháng ... năm ...

Thực hiện Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.

(Tên cơ sở tiến hành quan trắc môi trường lao động):

Địa chỉ:

Điện thoại:

Do ông/bà: làm đại diện.

đã tiến hành quan trắc môi trường lao động tại:

Ngày ... tháng...năm 20...

Phương pháp:

Đo các chỉ số vi khí hậu, bụi, ánh sáng, hơi độc, phóng xạ, điện từ trường tại các vị trí kỹ thuật theo phương pháp

Thiết bị đo:

+ Đo vi khí hậu bằng máy:

+ Đo ánh sáng bằng máy:

+ Đo tiếng ồn bằng máy:

+ Đo bụi bằng máy:

+ Đo phóng xạ bằng máy:

+ Đo điện từ trường bằng

+ Đo hơi khí độc bằng:

Thực hiện quan trắc các yếu tố có hại đã được người sử dụng lao động ghi trong Hồ sơ vệ sinh lao động bao gồm:

.....
.....

Qua rà soát quy trình công nghệ, nguyên vật liệu và các chất được sử dụng trong quá trình sản xuất, cung cấp dịch vụ, đề nghị bổ sung việc quan trắc các yếu tố có hại sau (các yếu tố có hại này đề nghị bổ sung vào Hồ sơ vệ sinh lao động):

.....
.....

Lý do đề xuất:

.....
.....

Tiêu chuẩn tham chiếu theo các quy định hiện hành và có kết quả đo như sau:

I. CÁC YẾU TỐ VI KHÍ HẬU (ghi giá trị thực của mẫu quan trắc được)

Mùa tại thời điểm quan trắc:

Giới hạn cho phép		Nhiệt độ (°C)		Độ ẩm (%)		Tốc độ gió (m/s)		Bức xạ nhiệt	
Số TT	Vị trí quan trắc	Số mẫu đạt	Số mẫu không đạt	Số mẫu đạt	Số mẫu không đạt	Số mẫu đạt	Số mẫu không đạt	Số mẫu đạt	Số mẫu không đạt
Tổng số									

II. CÁC YẾU TỐ VẬT LÝ (ghi giá trị thực của mẫu quan trắc được)

1. Ánh sáng (Lux)

Giới hạn cho phép (theo phân loại lao động theo độ chính xác)			
Số TT	Vị trí quan trắc	Số mẫu đạt	Số mẫu không đạt
Tổng số			

2. Tiếng ồn (dBA) (ghi giá trị thực của mẫu quan trắc được)

Giới hạn cho phép									
Vị trí lao động	Mức âm hoặc mức âm tương đương không quá dBA	Mức âm dB ở các dải ôc-ta với tần số trung bình nhân (Hz) không vượt quá dB							
		63	125	250	500	1000	2000	4000	8000

Tổng hợp kết quả quan trắc: Tổng số mẫu ồn: _____

Tổng số mẫu vượt giới hạn cho phép: _____

3. Rung chuyển (ghi giá trị thực của mẫu quan trắc được)

Giới hạn cho phép			
TT	Vị trí lao động	Dải tần rung	Vận tốc rung
			Rung đứng Rung ngang

Tổng hợp kết quả quan trắc: Tổng số mẫu rung: _____

Tổng số mẫu vượt giới hạn cho phép: _____

III. BỤI CÁC LOẠI (ghi giá trị thực của mẫu quan trắc được)

1. Bụi có chứa silic

Giới hạn cho phép						
TT	Vị trí lao động	Hàm lượng silic tự do	Nồng độ bụi toàn phần		Nồng độ bụi hô hấp	
			Lấy theo ca	Lấy theo thời điểm	Lấy theo ca	Lấy theo thời điểm

Tổng hợp kết quả quan trắc: Tổng số mẫu bụi: _____

Tổng số mẫu vượt giới hạn cho phép: _____

2. Bụi khác (ghi giá trị thực của mẫu đo được)

Giới hạn cho phép					
TT	Vị trí lao động	Hàm lượng bụi	Nồng độ bụi toàn phần		Nồng độ bụi hô hấp
			Lấy theo ca	Lấy theo thời điểm	Lấy theo ca

Tổng hợp kết quả quan trắc: Tổng số mẫu bụi: _____

Tổng số mẫu vượt giới hạn cho phép: _____

IV. HƠI KHÍ ĐỘC (ghi giá trị thực của mẫu quan trắc được)

Tên hóa chất					
Giới hạn cho phép					
Số TT	Vị trí quan trắc	Số mẫu đạt	Số mẫu không đạt	Số mẫu đạt	Số mẫu không đạt
Tổng số					

V. YẾU TỐ PHÓNG XẠ, ĐIỆN TỪ TRƯỜNG

Giới hạn cho phép			
TT	Vị trí lao động	Yếu tố phóng xạ	
		Số mẫu đạt	Số mẫu không đạt
Tổng số			

VI. ĐÁNH GIÁ YẾU TỐ TIẾP XÚC NGHỀ NGHIỆP

TT	Vị trí làm việc	Mô tả nội dung công việc	Số lượng người tiếp xúc	Yếu tố tiếp xúc	Bệnh nghề nghiệp có thể phát sinh

--	--	--	--	--	--

VII. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ YẾU TỐ TÂM SINH LÝ VÀ ÉC-GÔ-NÔ-MY

.....

.....

.....

.....

VIII. CÁC YẾU TỐ KHÁC (ghi giá trị thực của mẫu quan trắc được)

Tên yếu tố							
Giới hạn cho phép							
Số TT	Vị trí quan trắc	Số mẫu đạt	Số mẫu không đạt	Số mẫu đạt	Số mẫu không đạt	Số mẫu đạt TC	Số mẫu không đạt
Tổng số							

TỔNG HỢP KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG

TT	Yếu tố quan trắc	Tổng số mẫu		Số mẫu đạt		Số mẫu không đạt	
1	Nhiệt độ						
2	Độ ẩm						
3	Tốc độ gió						
4	Bức xạ nhiệt						
5	Ánh sáng						
6	Bụi	Silic	Khác	Silic	Khác	Silic	Khác
	- Bụi toàn phần						
	- Bụi hô hấp						
	- Các loại bụi khác						
7	Ồn						
8	Rung						
9	Hơi khí độc						
	-						
	-						
	...						
10	Phóng xạ						

11	Điện từ trường			
12	Yếu tố tiếp xúc nghề nghiệp			
	-			
	-			
	...			
13	Đánh giá yếu tố tâm sinh lý và ec-gô-nô-my			
	-			
	-			
	...			
14	Các yếu tố khác			
	-			
	-			
	...			
	Tổng cộng			

KHUYẾN NGHỊ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Giải pháp về biện pháp kỹ thuật

- _____
- _____
- _____
- _____

2. Giải pháp về biện pháp tổ chức lao động

- _____
- _____
- _____
- _____

3. Giải pháp về giám sát y tế và sức khỏe

- _____
- _____
- _____
- _____

4. Các giải pháp về phương tiện bảo hộ lao động cá nhân

- _____
- _____
- _____

- _____

5. Các giải pháp khác

- _____

- _____

- _____

- _____

Tại các vị trí quan trắc các yếu tố có hại không đạt giới hạn cho phép (đã được nêu ở trên) đề nghị đơn vị có trách nhiệm xem xét các khuyến nghị để cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động và giải quyết các chế độ theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lãnh đạo tổ chức quan trắc MTLĐ
(Ký tên và đóng dấu)